TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KIẾN XƯƠNG** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 37/2024/HS-ST.
Ngày 24/5/2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIẾN XƯƠNG, TỈNH THÁI BÌNH

Thành phần xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phan Anh Tuấn.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Mai Xuân Trường;

2. Bà Bùi Thị Ngoan.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Bình - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Ông Lê Văn Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 5 năm 2024, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 32/2024/TL - HSST ngày 02 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số /2024/QĐXXST - HS ngày 09 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Bùi Đình T, sinh năm 1974.

Nơi cư trú: thôn K, xã V, thành phố T, tỉnh Thái Bình; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Trình độ văn hóa: Lớp 7/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Bùi Đình Q (đã chết) và bà Nguyễn Thị T; vợ chị Trần Thị H; có 03 con, lớn sinh năm 1993, nhỏ sinh năm 2005; Tiền án: Tiền sự: Không.

Nhân thân: - Quyết định số 244 ngày 17/9/2009 của UBND thành phố Thái Bình đưa Bùi Đình T thời hạn 12 tháng vào Trung tâm chữa bệnh- Giáo dục-Lao động xã hội, chấp hành xong ngày 23/02/2013 (Đã được xóa);

- Bản án số 58 ngày 29/3/2016 của Tòa án nhân dân Thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình xử phạt bị cáo 03 năm tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 02/6/2018, chấp hành xong án phí (Đã được xóa án tích) .

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25/01/2024 đến ngày 31/01/2024 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình. (có mặt).

** Người chứng kiến:*

- Ông Phạm Xuân H, sinh năm 1954. (vắng mặt)

Trú tại: thôn M, xã V, huyện K, tỉnh Thái Bình.

- Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1957. (vắng mặt)

Trú tại: thôn M, xã V, huyện K, tỉnh Thái Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 25/01/2024 tại khu vực đài tưởng niệm liệt sỹ thuộc thôn Man Đích, xã Vũ Lễ, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình. Công an huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình bắt quả tang Bùi Đình T, sinh năm 1974, trú tại thôn K, xã V, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình, tàng trữ trái phép 0,1500 gam Heroine mục đích để phục vụ cho bản thân. Công an huyện Kiến Xương thu giữ vật chứng, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại bản Kết luận giám định số 149/KL- KTHS ngày 29/01/2024, của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thái Bình kết luận. Mẫu gửi giám định là ma túy, loại Heroine có khối lượng 0,1500 gam.

Tại bản cáo trạng số 26/CT - VKSKX ngày 02/5/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c, khoản 1, điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Căn cứ tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo trong vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Bùi Đình T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Quốc Hội.

Xử phạt bị cáo Bùi Đình T 01 năm 06 tháng tù đến 01 năm 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/01/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu 01 phong bì niêm phong số 149/KL- KTHS của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình mặt trước ghi "Hoàn trả mẫu vật gửi giám định vật chứng quản lý của Bùi Đình T, sinh năm 1974, HKTT: thôn K, xã V, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để giảm nhẹ hình phạt mức thấp nhất để bị cáo sớm về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Kiến Xương, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận: khoảng 09 giờ 00 phút ngày 25/01/2024, bị cáo điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 17B2- 115.72 đến khu vực chợ Quang Trung, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình hỏi và mua được của một người đàn ông không quen biết khoảng 30 tuổi 01 gói Heroine có khối lượng 0,1500 gam với số tiền 100.000 đồng, khi mua được Heroine, bị cáo cất giấu vào trong mũ áo khoác ngoài bị cáo đang mặc rồi đi về khu vực xã Vũ Lễ, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình để chạy xe ôm. Khi bị cáo đi đến khu vực đài tưởng niệm liệt sỹ thuộc thôn Man Đích, xã Vũ Lễ, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình thì bị Công an huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình yêu cầu kiểm tra, bị cáo tự nguyện lấy từ bên trong mũ áo khoác ngoài đang mặc 01 gói bằng nilon màu đen, để giao nộp. Công an huyện Kiến Xương kiểm tra xe mô tô biển kiểm soát 17B2-115.72 do bị cáo điều khiển không phát hiện quản lý gì. Tổ công tác Công an huyện Kiến Xương lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kiến Xương lập hồi 10 giờ 30 phút ngày 25/01/2024 tại khu vực

Đài tưởng niệm liệt sỹ, thuộc thôn Man Đích, xã Vũ Lễ, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình; Biên bản tạm giữ tài sản, đồ vật, tài liệu do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kiến Xương lập hồi 12 giờ 10 phút ngày 25/01/2024 tại khu vực Đài tưởng niệm liệt sỹ thuộc thôn Man Đích, xã Vũ Lễ, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình; Kết luận giám định số 149/KL- KTHS ngày 29/01/2024, của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thái Bình; Biên bản ghi lời khai của người chứng kiến ông Phạm Xuân H, sinh năm 1954, trú tại thôn M, xã V, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình, ông Nguyễn Văn Tá, sinh năm 1957, trú tại thôn M, xã V, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bìnhvà còn phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[3] Từ căn cứ nêu trên hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận bị cáo Bùi Đình T đã phạm vào tội: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) ....

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

……..

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cầm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của nhà nước về chất gây nghiện. Ma túy không những làm sa sút sức khỏe, trí tuệ con người, là nguồn gốc phát sinh các tội phạm khác trong xã hội. Bị cáo có nhân thân: Quyết định số 244 ngày 17/9/2009 của UBND thành phố Thái Bình đưa Bùi Đình T thời hạn 12 tháng vào Trung tâm chữa bệnh- Giáo dục-Lao động xã hội; Bản án số 58 ngày 29/3/2016 của Tòa án nhân dân Thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình xử phạt bị cáo 03 năm tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo biết tác hại của ma túy nhưng vẫn tàng trữ ma túy để sử dụng vì vậy phải xử lý nghiêm khắc cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới tương xứng mức độ phạm tội của bị cáo, có tác dụng giáo dục đối với bị cáo, phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội, do đó bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo không phải chịu tình tiết tang nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Ngoài hình phạt tù trong điều luật còn quy định: Người phạm tội còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, bị cáo tàng trữ mục đích để sử dụng, là lao động tự do không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Số Heroine đựng phong bì niêm phong số 149/KL-KTHS của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình mặt trước ghi "Hoàn trả mẫu vật gửi giám định vật chứng quản lý của Bùi Đình T, sinh năm 1974, HKTT: thôn K, xã V, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình, mục đích để sử dụng ma tuý nay cần tịch thu tiêu huỷ.

[8] Về nguồn gốc ma túy: Về nguồn gốc số Heroine mà cơ quan Công an thu giữ trong vụ án, bị cáo khai mua được của một người đàn ông không quen biết khoảng 30 tuổi khu vực chợ Quang Trung, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kiến Xương không xác định được người đàn ông như bị cáo đã khai nên không có căn cứ để xử lý.

[9] Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 17B2- 115.72 bị cáo dùng để đi mua ma túy vào ngày 25/01/2024, tài liệu điều tra xác định chiếc xe mô tô trên là tài sản hợp pháp của vợ chồng bị cáo. Ngày 16/4/2024, bị cáo đã viết giấy ủy quyền cho em trai là Trần Xuân H, trú tại thôn T, xã V, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình xin nhận lại xe mô tô trên, Cơ quan Cảnh sát đã trả lại cho anh Trần Xuân Hlà người được ủy quyền là có căn cứ.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Quốc Hội.

1. Tuyên bố: Bị cáo Bùi Đình T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Bùi Đình T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 25/01/2024.

3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 0,1217 gam Heroine sau giám định hoàn lại đựng phong bì niêm phong số 149/KL- KTHS của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình mặt trước ghi "Hoàn trả mẫu vật gửi giám định vật chứng quản lý của Bùi Đình T, sinh năm 1974, HKTT: thôn K, xã V, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình".

(Vật chứng trên được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình quản lý).

4. Về án phí: Bị cáo Bùi Đình T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Bùi Đình T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND huyện Kiến Xương;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Công an huyện Kiến Xương;
- THAHS huyện Kiến Xương;
- THADS huyện Kiến Xương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Phan Anh Tuấn